

VII. Phẩm Giác Phần

61. I. Kiết Sử (S.v,236)

1) Tại Sāvatti...

2) -- Có năm căn này, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến đoạn tận các kiết sử.

62. II. Tùy Miên (S.v,236)

1-2) ... đưa đến sự nhổ sạch các tùy miên.

63. III. Liễu Tri hay Con Đường Ra Khỏi (S.v,236)

1-2) ... đưa đến liễu tri con đường ra khỏi.

64. IV. Đoạn Diệt Các lậu hoặc (S.v,236)

1) ...

2) ... đưa đến sự đoạn diệt các lậu hoặc.

3) -- Thế nào là năm? Tín căn... tuệ căn. Năm căn này, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến đoạn tận các kiết sử, đưa đến nhổ sạch các tùy miên, đưa đến liễu tri con đường ra khỏi, đưa đến đoạn diệt các lậu hoặc.

65. V. Hai Quả (Tập 27.23,27, Đại 2,196b) (S.v,236)

1) ...

2) -- Có năm căn này, này các Tỷ-kheo. Thế nào là năm? Tín căn... tuệ căn. Này các Tỷ-kheo, có năm căn này.

3) Do tu tập, làm cho sung mãn năm căn này, này các Tỷ-kheo, một trong hai quả được chờ đợi như sau: Ngay trong hiện tại được chánh trí; hay nếu có dư tàn, được quả Bất lai.

66. VI. Bảy Lợi Ích (S.v,237)

1) ...

2) -- Này các Tỷ-kheo, có năm căn này. Thế nào là năm? Tín căn... tuệ căn. Này các Tỷ-kheo, có năm căn này.

3) Do tu tập, làm cho sung mãn năm căn này, bảy quả, bảy lợi ích được chờ đợi. Thế nào là bảy quả, bảy lợi ích?

4) Ngay trong hiện tại, lập tức (patihacca) thành tựu chánh trí. Nếu ngay trong hiện tại không lập tức thành tựu chánh trí, thời khi lâm chung, thành tựu được chánh trí. Nếu ngay trong hiện tại không lập tức thành tựu chánh trí, thời sau khi đoạn diệt năm hạ phần kiết sử, chứng được Trung gian Bất-niết-bàn, chứng được Tôn hạ Bất-niết-bàn (Upahacca), chứng được Vô hành Niết-bàn, chứng được Hữu hành Niết-bàn, chứng được thượng lưu, đạt được Sắc cứu cánh thiên.

Do tu tập, làm cho sung mãn năm căn này, này các Tỷ-kheo, được chờ đợi bảy quả này, bảy lợi ích này.

67. VII. Cây (1) (S.v,237)

1) ...

2) -- Ví như, này các Tỷ-kheo, trong tất cả cây sống ở Jambudipa (Diêm-phù-đê), cây Jambu (Diêm-phù) được xem là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những pháp thuộc phần giác ngộ, tuệ căn được xem là tối thượng, tức là về giác ngộ.

3) Và này các Tỷ-kheo, thế nào là các pháp thuộc phần giác ngộ? Tín căn, này các Tỷ-kheo, là pháp thuộc phần giác ngộ, vì pháp ấy đưa đến giác ngộ... Tấn căn... Niệm căn... Định căn... Tuệ căn là pháp thuộc phần giác ngộ, vì pháp ấy đưa đến giác ngộ. Ví như, này các Tỷ-kheo, những cây sống trên cõi Diêm-phù-đê, cây Jambu được xem là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những pháp thuộc phần giác ngộ, tuệ căn được xem là tối thượng, tức là về giác ngộ.

68. VIII. Cây (2) (S.v,238)

1) ...

2) -- Ví như, này các Tỷ-kheo, phàm có những cây của chư Thiên cõi Ba mươi ba, cây Pàricchattaka được xem là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những pháp thuộc phần giác ngộ, tuệ căn được xem là tối thượng, tức là về giác ngộ.

3) Và này các Tỷ-kheo, thế nào là những pháp thuộc phần giác ngộ? Tín căn, này các Tỷ-kheo, là pháp thuộc phần giác ngộ... Tuệ căn là pháp thuộc phần giác ngộ, vì pháp ấy đưa đến giác ngộ. Ví như, này các Tỷ-kheo, phàm có những cây gì của chư Thiên cõi Ba mươi ba, cây Pàricchattaka được xem là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những pháp thuộc phần giác ngộ, tuệ căn được xem là tối thượng, tức là về giác ngộ.

69. IX. Cây (3) (S.v,238)

1-2-3) ... (như kinh 68, chỉ khác, ở đây là những cây của các loài A-tu-la và cây Cittapàtali được xem là

tôi thượng, với những thay đổi cần thiết).

70. X. Cây (4) (S.v,238)

1-2-3) ... (như kinh 68, chỉ khác, ở đây là những cây của các Supannà (Kim xí điều) và cây Kuutasimbali được xem là tôi thượng, với những thay đổi cần thiết) ...

VIII. Phẩm Sông Hằng Rộng Thuyết

71. I. Viễn Ly (S.v,239)

1) ...

2) -- Ví như, này các Tỷ-kheo, sông Hằng thiên về phương Đông, hướng về phương Đông, xuôi về phương Đông. Cũng vậy, Tỷ-kheo tu tập năm căn, thiên về Niết-bàn, hướng về Niết-bàn, xuôi về Niết-bàn. Và thế nào... xuôi về Niết-bàn?

3) Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập tín căn liên hệ đến viễn ly, liên hệ đến ly tham, liên hệ đến đoạn diệt, hướng đến từ bỏ... tấn căn... niệm căn... định căn.... tuệ căn.... hướng đến từ bỏ.

4) Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo... thiên về Niết-bàn, hướng về Niết-bàn, xuôi về Niết-bàn.

72-82 II-XII. (S.v,240)

... (giống như chương Đạo Tương Ứng) ...

IX. Phẩm Không Phóng Dật

83-92 I-X Viễn Ly (S.v,240)

Gồm các kinh:

Như Lai, Chân, Nóc Nhà, Góc, Lối, Hạ Sanh Hoa, Vua, Mặt Trăng, Mặt Trời, Y; tất cả là mười. (Được thuyết rộng như các căn).

X. Phẩm Làm Việc Cần Sức Mạnh

93-104. I-XII Viễn Ly (S.v,240)

Gồm các kinh:

Lục, Chung Tử, Rồng, Cây, Ghè, Mặt Trời, Hu Không, hai kinh Mây, Thuyền, Khách, Sông. (Được thuyết rộng như Căn Tương Ứng).

XI. Phẩm Tầm Cầu

105-117. I-XII. Viễn Ly (S.v,240)

Gồm các kinh:

Tầm Cầu, Mạn, Lậu Hoặc, HữuK Khổ (ba kinh), Chương Ngại, Cầu Uế, Dao Động, Thọ, Khát ái. (Được thuyết rộng như Căn Tương Ứng)

XII. Phẩm Bộc Lưu

118-127. I-IX. Viễn Ly (S.v,241)

128. X. Thượng Phần (S.v,241)

1) ...

2) -- Này các Tỷ-kheo, có năm thượng phần kiết sử này. Thế nào là năm? Sắc tham, vô sắc tham, mạn, trao cử, vô minh. Này các Tỷ-kheo, đây là năm thượng phần kiết sử. Để thắng tri, để liễu tri, để đoạn diệt, để đoạn tận các thượng phần kiết sử này, năm căn cần phải tu tập. Thế nào là năm?

3) Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập tín căn liên hệ đến viễn ly... tu tập tuệ căn liên hệ đến viễn ly... hướng đến từ bỏ. Này các Tỷ-kheo, để thắng tri, liễu tri, đoạn diệt, đoạn tận năm thượng phần kiết sử này, năm căn này cần phải tu tập.

(Rộng thuyết như Căn Tương Ứng, phẩm Bộc Lưu)

XIII. Phẩm Sông Hằng Rộng Thuyết

129. I Tham (S.v,241)

1) ...

2) -- Ví như, này các Tỷ-kheo, sông Hằng...

3) Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập tín căn với cứu cánh nhiếp phục tham, với cứu cánh nhiếp phục sân, với cứu cánh nhiếp phục si... tu tập tuệ căn với cứu cánh... nhiếp phục si. Cũng vậy, Tỷ-kheo... thiên về Niết-bàn, hướng về Niết-bàn, xuôi về Niết-bàn.

130-140. II-XII. (S.v,242)

(Tóm tắt đề kinh : Sáu thiên về phía Đông, sáu thiên về biển, sông Hằng thành mười hai, phẩm được đặt tên như vậy).

XIV. Phẩm Không Phóng Dật

141-150. I-X. Tham (S.v,242)

XV. Phẩm Việc Làm Cần Sức Mạnh

151-162. I-XII. Tham (S.v,212)

XVI. Phẩm Tâm Cầu

163-175. I-XII. Tham (S.v,242)

XVII. Phẩm Bộc Lưu

176-184. I-IX. Tham (S.v,242)

185. X. Thượng Phần Kiết Sử (S.v,242)

1) ...

2) -- Có năm thượng phần kiết sử này. Thế nào là năm? Sắc tham, vô sắc tham, mạn, trạo cử, vô minh. Đây các Tỷ-kheo, đây là năm thượng phần kiết sử. Đây các Tỷ-kheo, để thắng tri, để liễu tri, để đoạn diệt, để đoạn tận năm thượng phần kiết sử này, năm căn này cần phải tu tập.

(Phẩm Bộc Lưu được thuyết rộng theo Căn Tương Ứng về nhiếp phục tham)

-ooOoo-